

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày 22/7/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trần Duy Hình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Thuật**.

Bà **Nguyễn Thị Thu Hà**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Diệu** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Đoàn Thanh Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1019/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Võ Đình C, sinh năm 19XX tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 24/6/2021, bị Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, đã nộp phạt ngày 02/7/2026.

Nhân thân:

- Ngày 28/01/2016, bị Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã nộp phạt ngày 18/02/2016;

- Ngày 17/3/2017, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/5/2017.

- Ngày 22/8/2018, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng kể từ ngày 15/6/2018.

- Ngày 09/8/2019, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng kể từ ngày 12/6/2019.

- Ngày 20/8/2021, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2022.

- Ngày 13/02/2023, bị Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã nộp phạt ngày 16/3/2023.

- Ngày 15/9/2023, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 23 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/5/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đà Nẵng, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đình C là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND xã T, huyện P (*nay là xã C, thành phố Đà Nẵng*), thời gian quản lý từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2026 theo Luật phòng chống ma túy.

Trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, Võ Đình C đã 02 (hai) lần có hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/3/2026, Võ Đình C xin đi nhờ xe máy của người đi đường từ nhà tại thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng đến khu vực ngã tư đường N và đường T1 thuộc phường T, thành phố Đà Nẵng để mua ma túy nhưng C không mua được nên C tiếp tục đi bộ đến khu vực dưới chân cầu N1 trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Quảng Ngãi - Đà Nẵng để mua ma túy. Tại đây, C không thấy ai nên C ngồi đợi. Khoảng 15 phút sau, C thấy có một người thanh niên điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh,

không gương chiếu hậu, không chú ý biển số đi đến chỗ C ngồi. Lúc này, C thấy dáng người thanh niên giống người nghiện ma túy nên C hỏi người thanh niên có bán ma túy không và người thanh niên này trả lời “*đưa tiền đây tao đi lấy cho*”. C đồng ý và đưa người thanh niên này số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) rồi người thanh niên cầm tiền của C đi đâu đó khoảng 15 – 20 phút sau thì quay lại đưa cho C 01 gói ma túy loại herôin. C cầm gói ma túy rồi xin đi nhờ xe máy người đi đường về lại thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng để tìm nơi sử dụng ma túy.

Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến trước Công ty C thuộc thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng thì C xuống xe và đi bộ qua đường Quốc lộ 1A rồi vào khu vực cổng phụ của chợ C. Lúc này, C quan sát không có người qua lại, C mang ống kim tiêm, lọ nước cất có sẵn trong người và gói ma túy vừa mua được mang ra sử dụng với hình thức là đổ hết ma túy trong gói ma túy vừa mua được vào ống kim tiêm và hoà chung với nước cất rồi tiêm chích vào ven mắt trước ở giữa cánh tay trái. Sau khi sử dụng hết ma túy, C lấy nắp đậy ống kim tiêm loại 3ml lại, lấy vỏ ống nước cất và vỏ đựng gói ma túy rồi cho tất cả vào túi nilong đựng ống kim tiêm bỏ vào túi quần tìm nơi vứt bỏ. C đi bộ qua đường Quốc lộ 1A, C thấy thùng rác bằng xốp tại khu vực gần Công ty C nên C đã vứt túi nilong này vào thùng rác rồi đi về nhà. Khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc ở nhà thì lực lượng Công an xã C đến mời C về trụ sở để làm việc và test thử nước tiểu của C, kết quả C dương tính với chất ma túy loại herôin. C khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình vào ngày 02/3/2026.

Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/5/2026, Võ Đình C xin đi nhờ xe máy người đi đường từ thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng đến khu vực gần ngã 4 đường N và đường T2 trên đường quốc lộ 1A, phường B, thành phố Đà Nẵng để tìm người bán ma túy. Khi đến khu vực cách ngã 4 đường N và đường T2 khoảng 200m, thì C xuống xe, C không thấy ai nên ngồi đợi. Khoảng 05 phút sau, C thấy có một người thanh niên điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius màu đen, không gương chiếu hậu, không nhớ biển số đi đến chỗ C ngồi. Lúc này, C thấy người thanh niên có dáng giống người sử dụng ma túy nên C hỏi người thanh niên “có hàng không” và người thanh niên này trả lời “*đưa tiền đây*”. C đồng ý và đưa cho người thanh niên này số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) rồi người thanh niên đưa cho C 01 gói ma túy loại herôin. C cầm gói ma túy xin xe đi nhờ tìm khu vực vắng người trên đoạn đường Quốc lộ 1A để sử dụng ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước cổng phụ khu phố chợ C, trên quốc lộ 1A thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng thì C xuống xe, đi bộ vào bên trong cổng phụ, đến dưới gốc cây gần cổng phụ rồi lấy ống kim tiêm loại 3ml và nước cất có sẵn trong người cùng gói ma túy vừa mua được mang ra sử dụng với hình thức là đổ hết ma túy trong gói ma túy vừa

mua được vào ống kim tiêm và hoà chung với nước cất rồi tiêm chích vào ven tay mình. Sau khi sử dụng hết ma túy C ngồi nghỉ ngơi, lấy nắp đậy ống kim tiêm lại, lấy vỏ gói ma túy, vỏ ống nước cất rồi cho tất cả vào túi nilong đựng kim tiêm và bỏ lại vị trí C sử dụng ma túy rồi về nhà.

Ngày 04/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng thi hành Lệnh bắt tạm giam đối với Võ Đình C. Quá trình thi hành lệnh, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu của C, kết quả xác định C dương tính với chất ma túy loại Heroin.

Tại Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 11/3/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6 - MAM (là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroin) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Đình C gửi giám định .

Tại Kết luận giám định số 907/KL-KTHS ngày 13/5/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Amphetamine, Methamphetamine, Morphine và chất 6-MAM trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Đình C gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSDND-KV7 ngày 01/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Đình C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), xử phạt bị cáo Võ Đình C từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: không.

Đối với các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người thanh niên bán ma túy là Heroin cho Võ Đình C cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã thực hiện các biện pháp để xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân nên không đủ căn cứ tài liệu để xử lý là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Võ Đình C khai nhận: Bị cáo là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng chống ma túy tại Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (nay là xã C, thành phố Đà Nẵng), thời hạn đến ngày 03/10/2026. Vào các ngày 02/3/2026 và ngày 04/5/2026, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại heroin tại khu vực cổng phụ chợ C thuộc thôn Đ, xã C, thành phố Đà Nẵng.

Tại Kết luận giám định số 385/KL-KTHS, ngày 11/3/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6 - MAM (*là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroin*) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Đình C gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 907/KL-KTHS, ngày 13/5/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tìm thấy chất ma túy Amphetamine, Methamphetamine, Morphine và chất 6-MAM trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Đình C gửi giám định.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Đình C đã phạm vào tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Võ Đình C là rất nguy hiểm, gây ra nhiều hệ lụy và tệ nạn cho xã hội như: tiếp tay cho các hành vi phạm tội khác, làm cạn kiệt kinh tế, tan vỡ hạnh phúc gia

đình, làm suy thoái nòi giống. Vì vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 02/3/2026 và ngày 04/5/2026 nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có một tiền sự về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” và có nhân thân rất xấu, từ năm 2016 đến năm 2023 bị cáo nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Trộm cắp tài sản*”, 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành truy tìm các dụng cụ mà bị cáo Võ Đình C đã dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề liên quan trong vụ án này:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Võ Đình C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*).

Tuyên bố bị cáo Võ Đình C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Đình C 33 (*ba mươi ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 04/5/2026.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Đình C phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/7/2026).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7 - Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 7 - Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trần Duy Hình

